

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**DÂN SỐ VÀ PHÁT TRIỂN**  
**DEMOGRAPHY AND DEVELOPMENT**

**1. Thông tin chung về học phần**

1.1. Mã học phần: (3)

1.2. Điều kiện: (4)

- Học phần tiên quyết: Không

- Học phần học trước: Không

1.3. Học phần (5):  Bắt buộc  Lựa chọn

1.4. Chương trình đào tạo: (6) Cử nhân Y tế Công cộng

1.5. Số tín chỉ: (7) 2 ; Số tiết: 30 LT + 60 TH

1.6. Yêu cầu phục vụ cho học phần: (8) Sinh viên có kiến thức cơ bản về tin học. biết sử dụng Internet để tìm kiếm tài liệu, tích cực trong học tập.

**2. Tóm tắt mô tả học phần (9):**

Học phần Dân số và phát triển là học phần bắt buộc, một trong những học phần cơ sở của ngành Y tế công cộng. Học phần này giúp sinh viên phân tích được dân số học gắn liền với sự phát triển của nền kinh tế, xã hội thông qua việc phân tích quy luật của các hiện tượng: sinh sản, tử vong, hôn nhân, di dân theo mô hình chuyển tiếp dân số. Bên cạnh đó, học phần này sẽ giúp sinh viên mô tả, phân tích được sự thay đổi của cấu trúc dân số, quy mô dân số của quốc gia thay đổi theo từng thời kì phát triển của nền kinh tế xã hội, đồng thời mô tả được các chính sách dân số cũng như mục tiêu chiến lược quốc gia nhằm duy trì sự phát triển bền vững của dân số quốc gia.

**3. Mục tiêu, Chuẩn đầu ra của học phần và Chuẩn đầu ra của bài học (10)**

**3.1. Mục tiêu của học phần**

Mục tiêu học phần	Mô tả
O1	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về dân số học và các công cụ để tính toán các chỉ số về dân số học
O2	Giúp sinh viên sử dụng được các công cụ dân số học và dự báo được tình hình phát triển dân số
O3	Giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng chính sách dân số

- 10.2. Phân loại chính sách dân số  
 10.3. Đánh giá chính sách dân số

**Bài 11. Chiến lược quốc gia về dân số và SKSS**

- 11.1. Kết quả đạt được giai đoạn 2011-2020  
 11.2. Chiến lược DS-SKSS giai đoạn 2021-2030  
 11.3. Quan điểm, mục tiêu và các giải pháp

**Bài 12. Dân số và phát triển. Mục tiêu phát triển bền vững**

- 12.1. Lịch sử  
 12.2. Các mục tiêu  
 12.3. Tiềm độ tại Việt Nam

**Bài 13. Dân số và sức khỏe. Dân số và xã hội**

- 13.1. Dân số và tình trạng sức khỏe  
 13.2. Dân số và tình hình sử dụng dịch vụ y tế  
 13.3. Dân số và các vấn đề về xã hội

**Bài 14. Dân số và kinh tế. Dân số và môi trường**

- 14.1. Dân số và sự phát triển kinh tế  
 14.2. Tác động của sự phát triển dân số lên môi trường  
 14.3. Dân số và phát triển bền vững

**5. Kế hoạch dạy học (12)**

Tuần /buổi học/số tiết (1)	Nội dung (2)	CĐR học phần (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1 - 2	Bài 1. Đại cương về dân số học	1	Xem ở dưới (*)	A1, A2, A3	1-5
3 - 4	Bài 2. Chuyển tiếp dân số và quy mô dân số	1,2		A1, A2, A3	1-5
5 - 7	Bài 3. Cấu trúc dân số- tháp tuổi	1,2,3		A1, A2, A3	1-5
8	Bài 4. Sự kiện hôn nhân	1,2,3		A1, A2, A3	1-5
9-10	Bài 5. Sự kiện sinh sản	1,2,3		A1, A2, A3	1-5
11 - 12	Bài 6. Sự kiện tử vong	1,2,3		A1, A2, A3	1-5
13 - 14	Bài 7. Tuổi thọ - bảng sống	1,2,3		A1, A2, A3	1-5
15-16	Bài 8. Sơ đồ Lexis	1,2,3		A1, A2, A3	1-5
17-18	Bài 9. Di dân	1,2,3		A1, A3	1-5
19-20	Bài 10. Chính sách dân số	5,6		A1, A3	1-5
21-22	Bài 11. Chiến lược quốc gia về dân số và SKSS	5,6		A1, A3	1-5

Tuần /buổi học/số tiết (1)	Nội dung (2)	CDR học phần (3)	Hoạt động dạy và học (4)	Bài đánh giá (5)	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
23 - 24	Bài 12. Dân số và phát triển. Mục tiêu phát triển bền vững	3,4		A1, A3	
25 - 27	Bài 13. Dân số và sức khỏe. Dân số và xã hội	3,4		A1, A3	1-5
28 - 30	Bài 14. Dân số và kinh tế. Dân số và môi trường	3,4		A1, A3	1-5

**(\*) Hoạt động dạy và học**

- Giảng viên: Thuyết giảng chủ động, trình bày theo vấn đề, giải đáp thắc mắc
- Sinh viên
  - o Học ở lớp. Tiả lùi các câu hỏi từ giảng viên, nghe thuyết giảng và giải đáp thắc mắc, thuyết trình nhóm.
  - o Học ở nhà: Đọc bài trước, chuẩn bị các câu hỏi thắc mắc, làm bài tập.
  - o

**6. Học liệu (13)**

- [1] Bộ môn Dịch tễ Học, Trường ĐHYK Phạm Ngọc Thạch (2018) Dân số học. Lưu hành nội bộ
- [2] Tổng Cục Dân số - Quỹ Dân số Liên hợp Quốc, Thông kê Dân số - KHHGD, Hà Nội , 2011, 154 t.
- [3] Tổng cục Thống kê, Tổng Điều tra dân số và nhà ở Việt Nam 1999, 2009, 2019; Nhà Xuất bản thống kê, Hà Nội.
- [4] Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông, Giáo trình Dân số học Cơ bản, Hà nội, 2011, 43t.
- [5] John R. Weeks, Population An Introduction to Concepts and Issues, Wadsworth 2012: 607.

### 7. Đánh giá kết quả học tập (14)

Thành phần đánh giá (1)	Phương pháp và Bài đánh giá (2)	CDR học phần (3)	Tỷ lệ % (4)
A1. Đánh giá giữa kỳ	A1. Tham gia xây dựng bài	1-6	15%
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2 Trắc nghiệm, tự luận	1-3	15%
A3. Đánh giá cuối kỳ	A.3) Thi tập trung	1 - 6	70%
Tổng cộng			100%

### 8. Quy định của học phần

- Mỗi bài kiểm tra giữa kì và cuối kì chỉ tổ chức một lần.
- Sinh viên vắng mặt trong kì thi kết thúc học phần nếu không có lý do chính đáng thì phải nhận điểm 0 ở kỳ thi chính.
- Sinh viên hoàn thành môn học khi thỏa điều kiện:
  - Điểm tổng kết môn học  $\geq 4,0$

### 9. Thông tin về giảng viên xây dựng đề cương (15)

	Giảng viên 1	Giảng viên 2
Họ và tên	<b>NGÔ THỊ THÙY DUNG</b>	<b>HOÀNG THỊ DIỄM PHƯƠNG</b>
Học hàm, học vị, chức danh	Tiến sĩ, Bác sĩ Giảng viên	Tiến sĩ Giảng viên
Đơn vị	Bộ môn Dịch tễ học	Bộ môn Dịch tễ học
Email	dungngo.yhcd@pnt.edu.vn	anhdtl@pnt.edu.vn
Các hướng nghiên cứu chính	<p>- NC về chính sách DS. Các tác động của chính sách dân số lên sức khỏe cộng đồng dân cư. Phân tích chính sách dân số, đánh giá hiệu quả CSDS.</p> <p>- NC các khía cạnh DSH: di dân và ảnh hưởng lên hệ thống y tế, các vấn đề liên quan hôn nhân và sức khỏe tinh thần, hôn nhân có yếu tố người nước ngoài, dự báo dân số và tác động lên phát triển KT-XH.</p> <p>- NC các yếu tố liên quan sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình. Nhu cầu và đáp ứng nhu cầu cho các nhóm đối tượng về dịch vụ CS</p>	<p>- NC về sức khoẻ dân số đặc biệt sức khoẻ tình dục ở trẻ vị thành niên, sức khoẻ bà mẹ và trẻ em, sức khoẻ người cao tuổi và chất lượng sống người cao tuổi.</p> <p>- NC về giới, bạo hành trên cơ sở giới ở học sinh, sinh viên đặc biệt trên nhóm đối tượng yếu thế LGBTIQ+.</p> <p>- NC về các yếu tố dân số xã hội tác động lên sức khoẻ dân số.</p> <p>- NC về sự di dân quốc tế đặc biệt trên nhóm đối tượng di cư bất hợp pháp.</p> <p>- NC về HIV, viêm gan B-C trên nhóm đối tượng nam quan hệ tình</p>

	<p>SKSS.</p> <p>- NC về tác động của dân số lên kinh tế, lao động việc làm, tài nguyên môi trường, các vấn đề xã hội: bình đẳng giới, hệ thống cung cấp dịch vụ y tế, an sinh xã hội.</p>	<p>dục với nam (MSM).</p> <p>- NC về sức khoẻ người khuyết tật.</p>
--	---	---

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

**GIẢNG VIÊN 2**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Hoàng Thị Diễm Phương**  
**KT. TRƯỞNG KHOA**  
**PHÓ TRƯỞNG KHOA**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**PGS. TS. Tăng Kim Hồng**

**GIẢNG VIÊN 1**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ngô Thị Thùy Dung**  
**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**PGS. TS. Tăng Kim Hồng**